

## BÁO CÁO

### Tổng kết 01 năm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 23/5/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 7817/KH-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết 01 năm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, như sau:

#### I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Thực hiện Kế hoạch số 7817/KH-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, địa phương đã tích cực triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm phổ cập tri thức số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

Phong trào được triển khai trong bối cảnh tỉnh Khánh Hòa đang đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Đề án 06 của Chính phủ và các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Qua 01 năm triển khai, phong trào đã tạo được sức lan tỏa rộng khắp, từng bước hình thành thói quen học tập số, nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần thúc đẩy xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh.

#### II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa đã ban hành Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 23/5/2025 để khởi động phong trào “Bình dân học vụ số”, trong đó, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị.

Để cụ thể hóa các mục tiêu này, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 7817/KH-UBND ngày 19/6/2025, giao Sở Khoa học và Công nghệ làm cơ quan thường trực, phối hợp cùng các sở, ban, ngành và địa phương triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến tận thôn, tổ dân phố. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép nội dung Phong trào vào kế hoạch chuyển đổi số,

cải cách hành chính và Đề án 06. UBND tỉnh cũng đã ban hành Hướng dẫn số 1750/HD-UBND ngày 09/8/2025 nhằm tạo động lực cho các tập thể, cá nhân tích cực tham gia Phong trào.

Toàn tỉnh đã thành lập và duy trì mạng lưới Tổ công nghệ số cộng đồng rộng khắp, theo phương thức “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, hỗ trợ người dân: Cài đặt và sử dụng VNeID; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng các ứng dụng số thiết yếu,...

Phong trào đã từng bước trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Đề án 06 của Chính phủ và các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh.

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 được thành lập theo Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 04/7/2025. Các xã, phường đã thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng (TCNSCD). Tỷ lệ thôn, tổ dân phố thành lập TCNSCD đạt 100% với 2.340 tổ và 11.700 thành viên.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- UBND tỉnh đã tổ chức phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” tại Ngày hội Công nghệ số tỉnh Khánh Hòa năm 2025 (ngày 20/12/2025).

- Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai đồng bộ, sâu rộng nhằm phổ biến Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Phong trào “Bình dân học vụ số” đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, hướng tới phổ cập tri thức và kỹ năng số, đặc biệt cho các nhóm yếu thế, theo phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Nội dung tuyên truyền tập trung vào lợi ích dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng VNeID, sở sức khỏe điện tử, định danh điện tử, và nâng cao năng lực tiếp cận thông tin.

- Tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động, Hội nghị, Hội thảo, sự kiện về chuyển đổi số, điển hình là Ngày hội Công nghệ số năm 2025 và 2026, trong 02 năm đã thu hút hơn 63 lượt đơn vị tham gia triển lãm các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, với hàng nghìn lượt khách tham quan; tổ chức cuộc thi “Rung chuông vàng” về kiến thức chuyển đổi số, thu hút sự tham gia trực tiếp của 100 thành viên đến từ các Tổ công nghệ số cộng đồng và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thu hút sự tham gia của đông đảo Nhân dân qua các hoạt động trực tiếp và trực tuyến; góp phần nâng cao nhận thức xã hội, thúc đẩy ứng dụng công nghệ số.

- Các cơ quan truyền thông của tỉnh đã đóng vai trò nòng cốt trong việc lan tỏa phong trào, tiêu biểu là Báo và Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa đã đăng tải hơn 90 tin, bài trên báo in, báo điện tử, nền tảng số và duy trì 06 bản tin thời sự hàng ngày về chuyển đổi số; Cổng Thông tin điện tử tỉnh đã thực hiện xây dựng chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên chuyên trang Chuyển đổi số của Cổng (<https://khanhhoa.gov.vn/vi/binh-dan-hoc-vu-so-1505>), đồng thời thực hiện cập nhật 27 tin, bài tuyên truyền phổ biến kiến thức chuyển đổi số trên chuyên mục

này. Nội dung tuyên truyền tập trung vào mục tiêu phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đẩy mạnh, duy trì tuyên truyền trên nhiều kênh: Trang thông tin điện tử; hệ thống quản lý văn bản điện tử; các nền tảng mạng xã hội; thông qua các buổi hội nghị, sinh hoạt chi bộ, giao ban cơ quan; thông qua hệ thống thông tin cơ sở; thông qua Tổ hỗ trợ chuyển đổi số và triển khai Phần mềm KPI tỉnh; Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, lực lượng tình nguyện viên,... đã tổ chức các đợt tuyên truyền lưu động, tổ chức các hoạt động, sự kiện như: “Ngày hội toàn dân học tập số”, “Tuần lễ dịch vụ công trực tuyến”, “Ngày Chuyển đổi số quốc gia”, “Ngày hội STEM/STEAM”, “Cuộc thi khoa học kỹ thuật, cuộc thi tin học trẻ”, “Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhằm phát triển năng lực số cho học sinh”, qua đó từng bước nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số và việc học tập kỹ năng số.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã phát huy vai trò của hệ thống Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, ứng dụng tài khoản định danh cá nhân VNeID, đồng thời tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia phong trào “Bình dân học vụ số” với tinh thần “đi từng ngõ, đến từng nhà, hướng dẫn từng người”.

## **2. Kết quả phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng và đánh giá các chỉ tiêu tại Kế hoạch số 7817/KH-UBND ngày 19/6/2025**

Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phổ cập kỹ năng số được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cơ sở, nhằm nâng cao tri thức, kỹ năng số cơ bản và chuyên sâu cho CBCCVN, doanh nghiệp, người dân và các nhóm yếu thế, đảm bảo nguyên tắc “toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau”:

*a) Kết quả đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số, phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động*

- Từ năm 2025 đến nay, hơn 19.000 lượt cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số và ứng dụng AI,...; qua đó từng bước hình thành thói quen học tập trên môi trường số và nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ của cộng đồng. Năm 2025, thông qua nền tảng MOOCs “Bình dân học vụ số” phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và phổ cập kỹ năng số cho toàn dân, đảm bảo nguyên tắc “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Toàn bộ cán bộ, giáo viên, công chức trên địa bàn tỉnh đều được hướng dẫn truy cập, học tập và thực hành trên nền tảng này.

- Tính đến nay, đã đạt khoảng 90-100% cán bộ công chức, viên chức được phổ cập kiến thức về chuyển đổi số và sử dụng thành thạo các nền tảng số phục vụ công việc (Hệ thống quản lý văn bản điện tử; chữ ký số; hệ thống một cửa điện tử; dịch vụ công trực tuyến;...).

*b) Kết quả trang bị kỹ năng an toàn trên môi trường số và kỹ năng ứng dụng AI trong học tập cho học sinh trung học và sinh viên*

- Công tác phổ cập kỹ năng số trong lĩnh vực giáo dục tiếp tục được các cơ quan, địa phương quan tâm triển khai. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã chủ động lồng ghép nội dung kỹ năng số, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số vào hoạt động giảng dạy, học tập và các hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học. Học sinh được hướng dẫn sử dụng hiệu quả các thiết bị số, nền tảng học tập trực tuyến, thư viện số và kho học liệu số; đồng thời được trang bị các kỹ năng tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin số an toàn, có trách nhiệm, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng.

Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục đã đẩy mạnh các hoạt động giáo dục STEM/STEAM, lập trình, robotics, trí tuệ nhân tạo (AI), nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo, góp phần hình thành tư duy số và năng lực ứng dụng công nghệ cho học sinh. Đồng thời, tích cực tuyên truyền, khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia các khóa học trực tuyến về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, kỹ năng số và an toàn thông tin, từng bước nâng cao năng lực số trong ngành giáo dục.

- Trên cơ sở triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, tỉnh đã tổ chức triển khai phong trào thi đua “Chiến dịch 30 ngày hiện diện số tên miền .vn” (theo Kế hoạch số 7781/KH-UBND ngày 26/11/2025): Chiến dịch diễn ra từ 01/12/2025 đến 01/01/2026, đã tổ chức phổ biến, triển khai, hướng dẫn sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng trên toàn tỉnh đăng ký 2.062 tên miền id.vn. Kết quả đăng ký tên miền .vn trên toàn tỉnh đã góp phần thúc đẩy hiện diện số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, góp phần lan tỏa mạnh mẽ tinh thần chuyển đổi số; hình thành thói quen sử dụng nền tảng số trong cộng đồng sinh viên và thanh niên.

- 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động giáo dục kỹ năng số cho học sinh thông qua chương trình giáo dục chính khóa và các hoạt động ngoại khóa.

#### *c) Kết quả phổ cập kỹ năng số đến người dân*

- Hệ thống Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được duy trì, củng cố và phát huy hiệu quả, trở thành lực lượng nòng cốt trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ sở. Đến nay, tỷ lệ thôn, tổ dân phố thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng đạt 100%, với 2.340 tổ và khoảng 11.700 thành viên tham gia. Nhiều địa phương duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 100% thôn, tổ dân phố. Các Tổ công nghệ số cộng đồng đã triển khai hiệu quả phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, trực tiếp hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID; thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng sổ sức khỏe điện tử và các ứng dụng số thiết yếu khác. Đồng thời, các tổ đã tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các nền tảng học tập số, góp phần nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từng bước hình thành kỹ năng số cơ bản trong cộng đồng dân cư và thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm đối tượng.

- Trong năm 2025, tỉnh đã triển khai 08 tổ hỗ trợ chuyển đổi số tại các xã, phường, đặc khu; tổ chức hỗ trợ, hướng dẫn 14.080 lượt người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cập nhật hồ sơ, dữ liệu và triển khai các phần

mềm dùng chung.

- Triển khai Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử, tiếp tục duy trì hoạt động các điểm hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các cộng đồng dân cư (07 điểm); đưa ứng dụng di động Khu dân cư điện tử Khánh Hòa lên nền tảng phân phối App Store (iOS) và Google Play (Android); triển khai tích hợp dịch vụ SMS Brandname (tin nhắn thương hiệu) phục vụ hoạt động của hệ thống.

- Các nền tảng và ứng dụng số được tích hợp với dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử VNeID, chữ ký số công cộng và sổ sức khỏe điện tử, phục vụ quản lý, giao dịch và thanh toán không dùng tiền mặt. Các cơ sở y tế, trường học, UBND các xã, phường và thôn bản đã triển khai thực hiện hiệu quả các nền tảng này, đồng thời kết hợp hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số trực tiếp cho người dân thông qua Tổ Công nghệ số cộng đồng và các mô hình thanh niên tình nguyện.

- Triển khai Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, tỉnh đã chỉ đạo ngành y tế, giáo dục đào tạo tiếp tục phối hợp với các ngân hàng trên địa bàn tỉnh tham mưu triển khai việc cung cấp giải pháp thanh toán viện phí, học phí theo phương thức mã QR, website, POS và kết nối với hệ thống phần mềm quản lý của các cơ sở quản lý giáo dục, y tế. Năm 2025, 100% trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn sử dụng nền tảng số; 100% trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí và các giao dịch khác. Có 100% cơ sở y tế (*gồm 10 bệnh viện tuyến tỉnh, 08 Trung tâm Y tế*) triển khai phương thức không dùng tiền mặt, giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng và nhóm yếu thế: Các buổi học cộng đồng định kỳ tập trung người cao tuổi, lao động phổ thông, đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ DVCTT tại bộ phận “một cửa”, hướng dẫn sử dụng VNeID, chữ ký số công cộng, thanh toán không dùng tiền mặt; mô hình Tổ Công nghệ số cộng đồng thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”; Đoàn Thanh niên triển khai “1 thanh niên - 1 điện thoại - 1 người dân”; hướng dẫn kỹ năng số cho nông dân, công nhân, hội viên Hợp tác xã.

- Tại thời điểm báo cáo, chưa có cơ sở để xác định và đánh giá tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID. Lý do: Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, cập nhật và nâng cao chất lượng hệ thống bài giảng phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” theo Quyết định số 522/QĐ-BGDĐT. Bên cạnh đó, Bộ Công an chưa ban hành hướng dẫn chính thức về việc khai thác, sử dụng kết quả học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” để xác nhận mức độ đạt chuẩn phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên ứng dụng VNeID. Sau khi các Bộ, ngành Trung ương hoàn thiện học liệu, ban hành đầy đủ hướng dẫn chuyên môn và hướng dẫn xác nhận kết quả trên VNeID, tỉnh Khánh Hòa sẽ tổ chức triển khai các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho các nhóm đối tượng theo quy định; đồng thời thực hiện đánh giá, xác nhận kết quả học tập và

tổng hợp các chỉ tiêu liên quan theo hướng dẫn của Trung ương.

*d) Kết quả phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã*

- Trong thời gian qua, tỉnh Khánh Hòa đã quan tâm triển khai nhiều hoạt động đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2025 đến nay, tỉnh đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp công nghệ tổ chức nhiều chương trình đào tạo, hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI), từng bước được nâng cao; góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong khu vực kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng với xu thế phát triển của nền kinh tế số.

- Các địa phương đã chỉ đạo, triển khai tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng thương mại điện tử; hỗ trợ các chủ thể OCOP và hộ sản xuất tiếp cận các sàn thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm trên môi trường số; khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong quản lý, kinh doanh và tiếp thị sản phẩm.

Thông qua các hoạt động triển khai, nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ số của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh từng bước được nâng cao; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, mở rộng kênh tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, tỉnh đã tổ chức triển khai phong trào thi đua “Chiến dịch 30 ngày hiện diện số tên miền .vn” (theo Kế hoạch số 7781/KH-UBND ngày 26/11/2025): Chiến dịch diễn ra từ 01/12/2025 đến 01/01/2026, đã tổ chức phổ biến, triển khai, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên toàn tỉnh đăng ký 244 tên miền biz.vn. Kết quả đăng ký tên miền .vn trên toàn tỉnh đã góp phần thúc đẩy hiện diện số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, góp phần lan tỏa mạnh mẽ tinh thần chuyển đổi số; hình thành thói quen sử dụng nền tảng số trong cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

#### **IV. CÁC MÔ HÌNH, SÁNG KIẾN TIÊU BIỂU**

Trong quá trình triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng các mô hình, sáng kiến phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả phổ cập kỹ năng số và thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng. Một số mô hình tiêu biểu như:

- Công an tỉnh: Triển khai ứng dụng hỗ trợ công dân thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp và xóa án tích theo mô hình hướng dẫn thông minh, đa ngôn ngữ và ngôn ngữ ký hiệu, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công cho người dân, đặc biệt là các nhóm đối tượng yếu thế.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Triển khai mô hình thu phí tham quan vịnh Nha Trang kết hợp thanh toán trực tuyến 100%, góp phần thúc đẩy thanh toán số, nâng cao hiệu quả quản lý và minh bạch hóa nguồn thu.

- Các địa phương: Triển khai nhiều mô hình thiết thực như: “Gia đình số”, “Chợ 4.0 - Chợ không dùng tiền mặt”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Chi hội số”, “Cơ sở hội số”, “Thôn số”, nhóm Zalo cộng đồng thôn, “Đội thanh niên tình nguyện hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến”, “Ngày thứ Bảy hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân”, “Đoàn viên thanh niên hướng dẫn người dân sử dụng VNeID”, “Tổ giải quyết thủ tục hành chính lưu động”, “Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính”, “Hỗ trợ cộng đồng”, “Đưa nội dung chuyển đổi số vào sinh hoạt chi bộ”...

Các mô hình, sáng kiến được triển khai đều xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của địa phương, tận dụng hiệu quả lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên thanh niên, hội viên phụ nữ và các tổ chức đoàn thể ở cơ sở. Nhiều mô hình có tính sáng tạo, dễ thực hiện, chi phí thấp nhưng mang lại hiệu quả thiết thực trong việc nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số và hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ số.

Thông qua các mô hình này, người dân từng bước thay đổi thói quen từ phương thức truyền thống sang môi trường số; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số ngày càng tăng. Đây là những cách làm hiệu quả, có khả năng duy trì và nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh trong thời gian tới, góp phần thực hiện thành công mục tiêu phổ cập kỹ năng số toàn dân và thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

*(Chi tiết các mô hình sáng kiến tiêu biểu tại Phụ lục đính kèm).*

## **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả nổi bật**

Sau 01 năm triển khai, Phong trào “Bình dân học vụ số” đã tạo được sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân.

Phong trào đã từng bước hình thành văn hóa học tập trên môi trường số; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và triển khai Đề án 06.

Nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo đã được hình thành và nhân rộng, đặc biệt tại cấp cơ sở. Một số địa phương miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng đã chủ động triển khai hiệu quả phong trào, góp phần từng bước thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng miền.

## 2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Kết quả triển khai giữa các địa phương chưa đồng đều. Các địa phương khu vực đô thị, đồng bằng có điều kiện hạ tầng số, hạ tầng viễn thông và trình độ dân trí thuận lợi hơn nên việc triển khai phong trào đạt hiệu quả cao hơn so với khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Mức độ tiếp cận công nghệ số, dịch vụ số và kỹ năng số của người dân giữa các địa bàn còn có sự chênh lệch đáng kể.

- Hạ tầng phục vụ triển khai phong trào tại cơ sở còn khó khăn. Chất lượng kết nối Internet tại một số khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa chưa thực sự ổn định. Nhiều Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố chưa được trang bị máy tính công cộng, mạng wifi miễn phí hoặc thiết bị trình chiếu phục vụ đào tạo kỹ năng số; một số địa bàn chưa có địa điểm sinh hoạt cộng đồng tập trung. Bên cạnh đó, tỷ lệ hộ gia đình có thiết bị thông minh tại một số khu vực còn thấp, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận và duy trì việc học tập trên môi trường số.

- Nguồn nhân lực triển khai phong trào còn mỏng và thiếu tính ổn định. Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu và thường xuyên. Lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng mặc dù hoạt động tích cực nhưng phần lớn mang tính tự nguyện, chưa có cơ chế hỗ trợ kinh phí và điều kiện hoạt động phù hợp. Điều này ảnh hưởng đến tính bền vững của các hoạt động hỗ trợ người dân, nhất là việc duy trì thường xuyên hình thức “cầm tay chỉ việc” tại cơ sở.

- Chưa triển khai được các khóa đào tạo trực tuyến trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” đến các nhóm đối tượng theo kế hoạch; việc đánh giá kết quả phổ cập kỹ năng số và xác nhận mức độ hoàn thành các chỉ tiêu của Phong trào còn gặp nhiều khó khăn, hệ thống học liệu, nền tảng và cơ chế triển khai phong trào chưa được hoàn thiện đồng bộ.

- Việc huy động nguồn lực xã hội tham gia phong trào còn hạn chế. Cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp công nghệ, tổ chức xã hội, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ triển khai phong trào chưa được ban hành đầy đủ. Hiện nay, nhiều địa phương vẫn đang chờ hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là Bộ Tài chính, để có cơ sở triển khai các cơ chế hỗ trợ và huy động nguồn lực xã hội hóa.

## 3. Nguyên nhân

- Phong trào “Bình dân học vụ số” là nhiệm vụ mới, được triển khai trên phạm vi rộng với nhiều đối tượng khác nhau, trong khi thời gian thực hiện chưa dài nên việc tạo chuyển biến đồng đều giữa các địa phương và các nhóm đối tượng cần thêm thời gian.

- Điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, khả năng tiếp cận công nghệ thông tin và thiết bị số giữa các khu vực còn có sự chênh lệch, đặc biệt tại vùng



miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hạ tầng viễn thông, hạ tầng số tại một số địa bàn chưa thực sự đồng bộ, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận và tham gia học tập trên môi trường số của người dân.

- Bên cạnh đó, hệ thống học liệu, nền tảng đào tạo và cơ chế đánh giá kết quả thực hiện Phong trào hiện vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Một số nội dung liên quan đến tiêu chí phổ cập kỹ năng số, xác nhận kết quả học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” và ứng dụng VNeID chưa được các bộ, ngành Trung ương hướng dẫn đầy đủ, thống nhất, gây khó khăn cho công tác tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả tại địa phương.

- Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ sở còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm; lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động trên tinh thần tự nguyện, chưa có cơ chế hỗ trợ phù hợp nên hiệu quả hoạt động giữa các địa phương chưa đồng đều.

## **VI. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò của kỹ năng số trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; tổ chức triển khai các khóa học, chương trình đào tạo trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” sau khi có hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; phấn đấu tăng số lượng người dân tham gia học tập, hoàn thành các khóa học và được xác nhận kết quả theo quy định.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy vai trò lực lượng nòng cốt trong công tác hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu. Từng bước xây dựng cơ chế quản lý, đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng thông qua các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng khai thác dữ liệu số và bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; ưu tiên các đối tượng trực tiếp tham gia triển khai chuyển đổi số tại cơ sở.

- Tăng cường hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế như người cao tuổi, người dân tộc thiểu số, người nghèo, lao động tự do và người dân vùng sâu, vùng xa tiếp cận công nghệ số; tiếp tục nhân rộng các mô hình hiệu quả như “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, “Gia đình số”, “Chi hội số”, “Chợ 4.0”, “Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính”.

- Thúc đẩy mạnh mẽ việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hồ sơ điện tử, chữ ký số cá nhân, định danh điện tử VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Tăng cường huy động sự tham gia của doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở giáo dục và cộng đồng trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; chủ động xây dựng cơ chế phối hợp, huy động nguồn lực xã hội hóa sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả triển khai Phong trào thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh; định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 01 năm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

**Nơi nhận:**

- Các Bộ: KHCN, Công an (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu VT, KGVX.

TMQ, NNN

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hà**

**PHỤ LỤC**  
**MÔ HÌNH, SÁNG KIẾN TIÊU BIỂU TRONG TRIỂN KHAI PHONG TRÀO “BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ” TRÊN ĐỊA**  
**BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**  
*(Kèm theo Báo cáo số                    /BC-UBND ngày                    /                    /2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

| STT | Nhóm mô hình                                                 | Đơn vị                                                                                                | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Ứng dụng chuyên ngành thông minh                             | Công an tỉnh                                                                                          | Hướng dẫn đa phương thức: Ứng dụng hỗ trợ cấp Phiếu lý lịch tư pháp tích hợp đa ngôn ngữ và ngôn ngữ ký hiệu cho người khiếm thính. Mục đích: Hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp và xóa án tích thông qua hình thức hướng dẫn trực quan, tích hợp đa ngôn ngữ và ngôn ngữ ký hiệu, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công đối với nhiều nhóm đối tượng. Đồng thời, sáng kiến giúp giảm thời gian hướng dẫn trực tiếp của cán bộ tiếp nhận, nâng cao chất lượng phục vụ và góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực lý lịch tư pháp. |
| 2   | Hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính và Tổ ứng cứu công nghệ | Xã Cam Hiệp, xã Cam An, phường Nha Trang, phường Ba Ngòi, xã Vạn Thắng, phường Phan Rang, xã Xuân Hải | Mô hình “Cầm tay chỉ việc”: Thành lập các Tổ ứng cứu công nghệ, Đội thanh niên tình nguyện trực tại Bộ phận Một cửa để hỗ trợ nhóm yếu thế, người cao tuổi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Phường Ba Ngòi triển khai mô hình “Lưu động” đến tận địa bàn. Phường Phan Rang xây dựng mạng lưới 220 “Đại sứ số” để lan tỏa kỹ năng. Xã Xuân Hải thực hiện “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân kỹ năng số”.                                                                                                                                                                                                       |
| 3   | Phổ cập kỹ năng số tại hộ gia đình & cộng đồng               | Xã Cà Ná, phường Phan Rang, xã Vạn Thắng                                                              | Mô hình “Gia đình số”: Vận động mỗi hộ có ít nhất 01 thành viên thành thạo kỹ năng số để hướng dẫn cho cả nhà.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

|   |                                               |                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Kinh tế số và Chợ 4.0                         | Xã Cà Ná, phường Phan Rang, xã Cam Hiệp, Sở Nông nghiệp và Môi trường | <p>Mô hình “Chợ 4.0 – Chợ không dùng tiền mặt” theo phương pháp 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số): Mô hình giúp thay đổi thói quen dùng tiền mặt sang thanh toán quét mã QR nhanh chóng tại các chợ nông thôn.</p> <p>Sở Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai mô hình ứng dụng phần mềm thu phí tham quan danh lam thắng cảnh Vịnh Nha Trang kết hợp thanh toán trực tuyến 100%, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, minh bạch hóa công tác thu phí và thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt. Đây là một trong những mô hình tiêu biểu trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, không chỉ nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý mà còn góp phần phổ cập kỹ năng số, hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch, người dân và du khách tại khu vực Bến tàu Du lịch Nha Trang.</p>                                                |
| 5 | Truyền thông qua mạng xã hội & Thôn số        | Xã Diên Lâm, xã Xuân Hải                                              | <p>Ứng dụng mô hình mạng xã hội, nhóm zalo cộng đồng để truyền tải nhanh chóng các hướng dẫn dịch vụ công, an toàn mạng và tương tác hai chiều giữa chính quyền với nhân dân.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 6 | Chuyển đổi số trong sinh hoạt Đảng & đoàn thể | Xã Nam Cam Ranh, xã Trung Khánh Vĩnh, xã Vạn Thắng, Xã Cam Hiệp       | <p>Một số địa phương đã triển khai hiệu quả các mô hình, cách làm sáng tạo gắn với đặc thù cơ sở như: đưa nội dung kỹ năng số vào sinh hoạt chi bộ, mô hình “Chi hội số”, “Cơ sở hội số” của Hội Liên hiệp Phụ nữ, “Ngày thứ Bảy hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân”, “Đoàn viên thanh niên hướng dẫn người dân sử dụng VNeID”. Thông qua các mô hình này, nội dung chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo đảm an toàn thông tin mạng và ứng dụng công nghệ số trong đời sống được tuyên truyền, phổ biến thường xuyên đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Việc triển khai linh hoạt thông qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, các cuộc họp cộng đồng và nhóm mạng xã hội đã góp phần nâng cao nhận thức, từng bước hình thành thói quen sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số trong cộng đồng dân cư, tạo sức lan tỏa tích cực cho Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh.</p> |

|   |            |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---|------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7 | Học tập số | Xã Vạn Thắng | Các trường học xây dựng mô hình lớp học thông minh, kho học liệu số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và phối hợp với phụ huynh. Việc triển khai các mô hình này đã góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời tạo môi trường thuận lợi để học sinh tiếp cận và phát triển kỹ năng số ngay từ trong nhà trường. |
|---|------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|